

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tiền tệ: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	Thuyết minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>137.623.470.941</b>	<b>128.195.067.029</b>
<b>Tiền &amp; các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>789.448.463</b>	<b>666.431.467</b>
Tiền	111	V.01	789.448.463	666.431.467
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	V.02	<b>100.000.000</b>	<b>100.000.000</b>
Đầu tư ngắn hạn	121		100.000.000	100.000.000
<b>Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>		<b>130.902.854.656</b>	<b>116.698.963.938</b>
Phải thu của khách hàng	131		6.546.569.142	4.854.703.853
Trả trước cho người bán	132		5.839.454.692	5.931.388.140
Các khoản phải thu khác	135	V.03	118.516.830.822	105.912.871.945
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>3.881.411.258</b>	<b>7.872.976.429</b>
Hàng tồn kho	141	V.04	3.881.411.258	7.872.976.429
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.949.756.564</b>	<b>2.856.695.195</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		397.229.414	323.978.058
Thuế GTGT được khấu trừ	152		47.079.714	45.524.826
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.05	46.972.801	46.972.801
Tài sản ngắn hạn khác	158		1.458.474.635	2.440.219.510
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>189.967.178.332</b>	<b>186.355.745.959</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>188.557.101.526</b>	<b>184.835.814.418</b>
TSCĐ hữu hình	221	V.08	70.553.856.922	77.384.471.280
Nguyên giá	222		117.717.221.974	117.717.221.974
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(47.163.365.052)	(40.332.750.694)
TSCĐ vô hình	227	V.10	13.134.038.311	13.134.038.311
Nguyên giá	228		14.198.960.000	14.198.960.000
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(1.064.921.689)	(1.064.921.689)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	104.887.206.293	94.317.304.827
<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>100.000.000</b>	<b>100.000.000</b>
Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	100.000.000	100.000.000
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.292.076.806</b>	<b>1.419.931.541</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.292.076.806	1.419.931.541
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>327.590.649.273</b>	<b>314.550.812.988</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tiền tệ: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	Thuyết minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>352.739.163.700</b>	<b>323.315.213.124</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>180.564.972.155</b>	<b>151.667.021.579</b>
Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	47.633.710.300	44.078.944.000
Phải trả cho người bán	312		21.243.584.314	19.849.171.669
Người mua trả tiền trước	313		3.310.275.523	8.272.103.657
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	9.317.347.118	7.022.805.924
Phải trả công nhân viên	315		423.644.959	3.824.180.125
Phải trả nội bộ	317		357.823.320	357.823.319
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn	319	V.18	98.278.586.621	67.735.992.885
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>172.174.191.545</b>	<b>172.174.191.545</b>
Phải trả dài hạn khác	333		570.000.000	570.000.000
Vay và nợ dài hạn	334	V.20	171.604.191.545	171.604.191.545
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>(25.148.514.427)</b>	<b>(8.764.400.136)</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V.22	<b>(25.148.514.427)</b>	<b>(8.764.400.136)</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		39.421.454.307	39.421.454.307
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
Lợi nhuận chưa phân phối	420		(73.885.744.428)	(57.501.630.137)
Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		9.315.775.694	9.315.775.694
<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>327.590.649.273</b>	<b>314.550.812.988</b>

Cần Thơ, ngày 20 tháng 01 năm 2013

**2/ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012:**

Đơn vị tiền tệ: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	VI.25	<b>39.882.050.726</b>	<b>38.899.763.993</b>
<b>2. Các khoản giảm trừ</b>	<b>03</b>		1.414.780	60.629.318
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ(10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>		<b>39.880.635.946</b>	<b>38.839.134.675</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	41.298.913.742	41.555.804.082
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>(1.418.277.796)</b>	<b>(2.716.669.407)</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	31.029.537	350.577.453
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	8.639.862.120	7.938.823.308
- Trong đó : Chi phí lãi vay	23		8.632.682.653	7.924.807.212
8. Chi phí bán hàng	24		17.763.909	922.336.437
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.792.403.955	5.856.149.608
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21 -22) - (24 + 25)]</b>	<b>30</b>		<b>(15.837.278.243)</b>	<b>(17.083.401.307)</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.07	95.952.728	7.931.802.638
12. Chi phí khác	32	VI.08	465.840.967	8.782.768.805
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>(369.888.239)</b>	<b>(850.966.167)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40 )</b>	<b>50</b>		<b>(16.207.166.482)</b>	<b>(17.934.367.474)</b>
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	-	-
16. Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51-52)</b>	<b>60</b>		<b>(16.207.166.482)</b>	<b>(17.934.367.474)</b>

Cần Thơ, ngày 20 tháng 01 năm 2013

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

## Năm 2012

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	<b>39.882.050.726</b>	<b>38.899.763.993</b>
2. Các khoản giảm trừ	03		1.414.780	60.629.318
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		<b>39.882.050.726</b>	<b>38.899.763.993</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	41.298.913.742	41.555.804.082
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp</b>	<b>20</b>		<b>(1.418.277.796)</b>	<b>(2.716.669.407)</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	31.029.537	350.577.453
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.28	8.639.862.120	7.938.823.308
- Trong đó:lãi vay phải trả	23		8.632.682.653	7.924.807.212
8. Chi phí bán hàng	24		17.763.909	922.336.437
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.792.403.955	5.856.149.608
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD [30=20+(21-22)-(24+25)]</b>	<b>30</b>		<b>(15.837.278.243)</b>	<b>(17.083.401.307)</b>
11. Thu nhập khác	31		95.952.728	7.931.802.638
12. Chi phí khác	32		465.840.967	8.782.768.805
<b>13. Lợi nhuận khác(40=31-32)</b>	<b>40</b>		<b>(369.888.239)</b>	<b>(850.966.167)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận trước thuế(50=30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(16.207.166.482)</b>	<b>(17.934.367.474)</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>		<b>(16.207.166.482)</b>	<b>(17.934.367.474)</b>

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY VÀ VẬN TẢI CẦN THƠ**

### **I. TỔ CHỨC/ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

#### **1. TÊN CÔNG TY :**

- Tên gọi: **Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.**
- Tên giao dịch quốc tế: **CanTho Shipbuilding and Transport Joint Stock Company.**
- Tên viết tắt: **Cashin., JSC.**
- Địa chỉ: **26 Lê Hồng Phong, Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.**
- Điện thoại: **07103. 841650** Fax: **07103. 884322**
- Website: **www.cashin.vn**
- Mã số thuế: **1 8 0 0 2 7 7 6 5 1**
- Vốn điều lệ: **41.782.230.000 (Bốn mươi một tỷ bảy trăm tám mươi hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).**

#### **2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Ông Lê Hồng Quang

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Cashin).  
Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn.

##### **Ủy viên Hội đồng quản trị/ Tổng Giám đốc**

Ông Mạc Văn Cương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

##### **Ủy viên Hội đồng quản trị**

Ông Trần Quốc Hiệp

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Trưởng ban Kế hoạch tổng hợp Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam.

#### **Ủy viên Hội đồng quản trị**

##### Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

#### **Ủy viên Hội đồng quản trị**

##### Ông Phạm Duy Linh

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).

### **3. BAN KIỂM SOÁT**

#### **Trưởng ban kiểm soát**

##### Ông Nguyễn Thanh Tâm

- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ  
Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).

#### **Thành viên Ban kiểm soát**

##### Ông Đồng Việt Quốc

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

##### Ông Huỳnh Trung Trục

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

### **4. BAN GIÁM ĐỐC**

#### **Tổng Giám đốc**

### Ông Mạc Văn Cương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

### **Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật**

#### Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.  
Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

### **Phó Tổng Giám đốc vận tải**

#### Ông Trần Minh Sơn

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

### **Kế toán trưởng**

#### Ông Võ Thành Thọ

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

## **II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

### **1. Những sự kiện quan trọng:**

Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, được chính thức chuyển đổi từ Công ty vận tải thủy Cần Thơ và đi vào hoạt động từ tháng 05/2008. (Giấy đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 1800277651 Đăng ký lần đầu ngày 14/05/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 16/12/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp), trụ sở chính tại 26 Lê Hồng Phong, Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ).

### **2. Quá trình phát triển:**

Công ty vận tải thủy Cần Thơ, thành lập năm 1977 là thành viên của Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) theo quyết định số: 1136/1997/QĐ-TTg ký ngày 27/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 1769/QĐ-CNT-ĐMDN ngày 08/6/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam chuyển thành Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam) về việc thực hiện cổ phần hóa Công ty vận tải thủy Cần Thơ doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam và Quyết định số 2378/QĐ-CNT-ĐMDN ngày 31/7/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn công

nghiệp tàu thủy Việt Nam về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty vận tải thủy Cần Thơ (DNNN) thành Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ;

Công ty vận tải thủy Cần Thơ được chuyển đổi thành Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty: Đóng tàu biển, tàu sông, thiết bị, phương tiện nổi, gia công cơ khí. Vận tải hàng hóa và hành khách đường sông và đường biển. Dịch vụ bốc xếp và giao nhận hàng hóa, cho thuê cầu cảng, kho bãi. Sản xuất cung cấp kết cấu kim loại, phi kim loại phục vụ công nghiệp tàu thủy. Dịch vụ du lịch. Xuất khẩu tàu biển, tàu sông các loại. Nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ cho ngành công nghiệp tàu thủy. Tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn giám sát thi công đóng tàu. Tư vấn giám sát thi công xây dựng. Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển. Đại lý môi giới vận tải thủy bộ. Phá dỡ tàu cũ. Thiết kế phương tiện thủy nội địa.

Với đội tàu 23 chiếc, có tổng trọng tải trên 12.000 DWT tương ứng 9.000CV. Đơn vị thực hiện sản lượng vận tải trên 1 triệu tấn/năm với hệ thống đại lý có thể huy động cùng lúc trên 20.000DWT. Cùng với hệ thống Cầu cảng dài 90mét có khả năng tiếp nhận tàu biển đến 5.000DWT, 02 bến phao neo tàu 6.500DWT và Hệ thống kho bãi tại công ty; hệ thống Triền tàu và các thiết bị gia công cơ khí có khả năng sửa chữa và đóng mới tàu đến 3.000 DWT.

Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ là đơn vị có nhiều kinh nghiệm và uy tín trong hoạt động vận tải, đóng mới và sửa chữa tàu tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

### **3. Định hướng phát triển:**

#### **3.1. Các mục tiêu chủ yếu:**

\* Phát huy sản phẩm hiện có, phát triển sản phẩm mới: duy trì và phát huy các sản phẩm truyền thống đang có thế mạnh cạnh tranh trên thị trường như: đóng mới và sửa chữa phương tiện thủy, dịch vụ vận tải hàng hóa, đồng thời mở rộng đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề để từng bước tạo thế vững chắc trong sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong đó:

- Đóng mới và sửa chữa các loại tàu sông, tàu chuyên dùng đến 1.000DWT.
- Gia công, lắp dựng kết cấu thép, cơ khí cấu kiện, thiết bị phụ kiện tàu thủy.
- Phát huy và mở rộng hoạt động kinh doanh dịch vụ cảng, kho bãi.

\*Củng cố thị trường hiện hữu và kế hoạch phát triển thị trường mới: hiện tại Công ty đã hình thành thị phần đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của mình, cùng với khách hàng hợp tác để cùng phát triển .

Chính sách chăm sóc khách hàng truyền thống, khách hàng chiến lược phải được tiếp tục duy trì và đặc biệt chú trọng để tạo uy tín và niềm tin đối với khách hàng từ đó khẳng định được vị trí của Công ty trên thương trường.



### **3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Công ty sẽ phát triển đồng bộ cả hai chức năng hoạt động kinh doanh chính là dịch vụ vận tải đường thủy và công nghiệp tàu thủy (đóng tàu); đồng thời, quan tâm hơn nữa đến các chức năng kinh doanh về dịch vụ đại lý môi giới, bến bãi, bốc xếp nhằm đa dạng hóa sản phẩm có thể cung cấp cho khách hàng.

Xác định ngành công nghiệp tàu thủy là ngành nghề kinh doanh mũi nhọn để tập trung đầu tư về vốn, công nghệ và nguồn nhân lực.

Khẩn trương nghiên cứu và sớm đi vào thực hiện hoạt động vận tải đa phương thức (thuộc lĩnh vực ngoại thương bằng tàu biển) làm cơ sở tạo thế liên kết và phát triển hoạt động vận tải thủy nội địa.

Củng cố thế mạnh tại thị trường khu vực đồng bằng sông Cửu Long; có những bước đi vững chắc để vươn tới và dần dần khẳng định thương hiệu Công ty ở thị trường trong nước và quốc tế.

Bảo toàn và phát triển vốn của Doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông ngày càng tăng, từng bước nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người lao động.

Đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

### **III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2012 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn của nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh hoặc chỉ hoạt động cầm chừng để chờ đợi nền kinh tế khởi sắc hơn. Trước những khó khăn, phức tạp do những nguyên nhân khách quan và chủ quan cũng như tác động của suy giảm kinh tế toàn cầu, tình hình sản xuất kinh doanh chịu nhiều áp lực, thị trường đóng tàu tiếp tục đóng băng, các chủ tàu không mặn mà đóng thêm tàu mới, về vận tải tiềm ẩn nhiều khó khăn thị trường trầm lắng do nhu cầu và giá cước vận tải thấp, giá dầu tăng cao, nguồn hàng ít nên luôn phải cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong khu vực, mặt khác giá cước vận tải thấp, các chi phí đầu vào lại tăng. Lợi nhuận sau thuế trong năm 2012 của Công ty là (16.207.166.482) đồng, do đó Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không chia cổ tức năm 2012.

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2012 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt kết quả như sau:

- Doanh thu toàn công ty: 39 tỷ 882 triệu đồng/33 tỷ 867 triệu đồng đạt 117,76% kế hoạch năm (đã điều chỉnh).

- Giá trị tổng sản lượng: 43 tỷ 815 triệu đồng/37 tỷ 253 triệu đồng đạt 117,61% kế hoạch năm (đã điều chỉnh).

- Lợi nhuận sau thuế (lũy kế): (73.885.744.428) đồng;

Trong đó, tổng lỗ cho tất cả các hoạt động năm 2012 là: 16.207.166.482 đồng, do một số khoản chi phí cố định và các chi phí khác làm ảnh hưởng trực tiếp như: chi phí tài chính, chi phí khấu hao, chi phí quản lý....

## **2- Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh:**

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thống nhất thông qua điều chỉnh chiến lược kinh doanh của công ty giai đoạn 2011 – 2015 là tiếp tục duy trì sản xuất công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu chú trọng sản phẩm tàu sông, đồng thời tăng cường kinh doanh vận tải hàng hóa, kho bãi và dịch vụ cảng cho phù hợp điều kiện vị trí mặt bằng công ty và tình hình thị trường trong khu vực. Cơ cấu lại tài sản Công ty, thanh lý những tài sản và thiết bị không thực sự cần thiết thuộc sở hữu Công ty; Điều chỉnh giảm vốn điều lệ do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang) không mua hết số cổ phần đã đăng ký và trình với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 thông qua.

Hội đồng quản trị công ty đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời qua đó hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành, cụ thể:

- Thống nhất tạm ngưng trích khấu hao tài sản cố định Tàu khách du lịch Cashin – 01 từ ngày 01/10/2011 cho đến khi thanh lý theo đề nghị của Ban điều hành tại công văn số 289/TC-KT.2011 ngày 05/12/2011. Do hiện nay đã giải thể đơn vị trực thuộc: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tàu khách và du lịch Vinashin – Cần Thơ và đang tiến hành thủ tục thanh lý tài sản cố định Tàu khách du lịch Cashin – 01.

- Thống nhất chủ trương tái cơ cấu vốn góp, do cổ đông chiến lược Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang xin rút vốn; đồng thời rút phần vốn góp tại Công ty cổ phần phát triển tư vấn thiết kế Soài Rạp và chủ trương rút vốn thương hiệu của Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam.

- Trình Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam xin ý kiến chỉ đạo việc thoái vốn tại Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ theo Nghị Quyết số 33/NQ – CNT ngày 15/03/2012 của Hội đồng thành viên Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam về việc Rút vốn góp bằng thương hiệu Vinashin tại các Công ty cổ phần hóa và xử lý số cổ phần ghi danh từ giá trị thương hiệu Vinashin cho người lao động trong các Công ty (Nhà máy) khi cổ phần hóa.

- Thông báo yêu cầu các đơn vị trong công ty tăng cường thực hành các biện pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và dịch vụ theo Nghị quyết số 24/NQ-CNT ngày 06/03/2012 của Hội đồng thành viên Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam nhằm tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong các tháng đầu năm 2012, trước tiên Hội đồng quản trị thực hiện tiết giảm chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2012, cụ thể như sau:

+ Giảm 50% chi phí thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị kể từ tháng 03/2012.

+ Giảm 30% công tác phí và chi phí tiếp khách theo dự toán chi phí đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua.

- Trình Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam xin chủ trương thanh lý cọc bê tông cốt thép còn lại của hạng mục Đà tàu 6500DWT do thi công dở dang theo yêu cầu của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên công nghiệp tàu thủy.

### **3- Chỉ đạo công tác tổ chức nhân sự:**

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị cũng đã tiến hành họp và thống nhất giao cho Tổng Giám đốc Công ty xây dựng đề án cơ cấu nhân sự của Công ty từ lao động đến khối quản lý, cán bộ chủ chốt kể cả lãnh đạo công ty cho phù hợp với chiến lược kinh doanh trong thời gian tới;

Hội đồng quản trị công ty đã quyết định một số vấn đề theo thẩm quyền, cụ thể:

- Quyết định cử ông Mạc Văn Cương, Tổng Giám đốc công ty thay thế ông Võ Thanh Phong làm người đại diện phần vốn góp của công ty và đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển tư vấn thiết kế Soài Rạp để quản lý phần vốn của Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ đầu tư tại Công ty cổ phần phát triển tư vấn thiết kế Soài Rạp.

- Quyết định thành lập Ban tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2012 Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

- Quyết định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2012 Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ vào ngày 30/03/2012.

Ngày 30 tháng 03 năm 2012, Hội đồng quản trị công ty chủ trì tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

Ngoài ra Hội đồng quản trị cũng đã lấy ý kiến cổ đông liên quan về việc thông qua chủ trương nhượng bán một số tài sản, thiết bị và giao cho Tổng Giám đốc công ty thực hiện chủ trương nhượng bán các tài sản, thiết bị theo quy định của Tập đoàn và điều lệ công ty theo Nghị quyết số 52/NQ – CNT ngày 04/04/2012 của Hội đồng thành viên Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam và đã được cổ đông thông qua.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo tiếp tục cấp phát sổ chứng nhận sở hữu cổ phần công ty.

## **IV. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

### **1. Báo cáo tình hình tài chính**

## **2. Tình hình việc làm và chính sách đối với người lao động:**

- Tổng số lao động đến ngày 31/12/2012 là: ..... 212 người.
  - + Số lao động có việc làm bình quân: ..... 207 người.
  - + Số lao động nghỉ chờ việc: ..... 28 người.
- Thu nhập bình quân của CB CNVC :..... 3.430.000 đồng/tháng.
  - + Khối trực tiếp:..... 3.193.333 đồng/tháng.
  - + Khối gián tiếp:..... 3.921.666 đồng/tháng.
- Về công tác tiền lương: Nhằm ổn định cuộc sống, tái sản xuất sức lao động đồng thời tạo đòn bẩy nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất kinh doanh. Năm 2012 Công ty tiếp tục áp dụng Quy chế trả lương theo nguyên tắc:

+ Tiền lương được phân phối theo lao động cụ thể gắn liền với kết quả lao động của từng người. Tiền lương phụ thuộc vào khối lượng sản phẩm, năng suất lao động, chất lượng lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đối với khối Văn phòng được tính theo lương thời gian thì ngoài tiền lương được trả theo Nghị định Chính phủ thì còn được hưởng thêm khoản lương phần mềm theo công việc được giao gắn với mức độ phức tạp, tính trách nhiệm của công việc đòi hỏi và mức độ hoàn thành công việc. . . Tiền lương được Công ty thanh toán làm 2 đợt vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng.

+ Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trả lương theo phương thức khoán sản phẩm nhằm gắn chặt hiệu quả kinh doanh của đơn vị với thu nhập của người lao động. Định kỳ vào ngày 25-30 hàng tháng Công ty tiến hành đối chiếu, thanh toán lương khoán với các đoàn tàu vận tải và các tổ sản xuất khối đóng tàu.

Việc trả lương cho Cán bộ - CNV tuy có chậm nhưng đảm bảo không thấp hơn so với mức lương tối thiểu vùng quy định.

Các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động Công ty thực hiện đúng theo Luật lao động. Năm 2012 không có xảy ra tình trạng tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động.

## **3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:**

### **3.1. Giá trị tổng sản lượng:**

- Giá trị đóng mới tàu: ..... 3.862.450.000 đồng.
- Giá trị sửa chữa tàu: ..... 8.376.580.000 đồng.
- Giá trị vận tải hàng hóa: ..... 28.095.350.000 đồng.
- Giá trị gia công cơ khí SX khác: ..... 3.480.310.00 đồng.

**Giá trị tổng sản lượng toàn công ty:..... 43.814.690.000 đồng.**

*(Bốn mươi ba tỷ tám trăm mười bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)*

### **3.2. Về doanh thu:**

- Giá trị đóng mới tàu: ..... 3.511.320.000 đồng.
  - Giá trị sửa chữa tàu: ..... 7.615.070.000 đồng.
  - Giá trị vận tải hàng hóa: ..... 25.591.740.000 đồng.
  - Giá trị gia công cơ khí SX khác: ..... 3.163.000.000 đồng.
- Doanh thu toàn công ty:.....39.882.050.000 đồng.**

*(Ba mươi chín tỷ tám trăm tám mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)*

### **3.3. Thu nhập doanh nghiệp: .....(16.207.166.482) đồng.**

*(Mười sáu tỷ hai trăm linh bảy triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng)*

### **3.4. Các sản phẩm chủ yếu:**

- Vận tải hàng hóa:.... 55.110.000 Tấn.Km.
- Sản phẩm đóng mới và sửa chữa tàu: ..... 29 Sản phẩm.

Trong đó:

+ Đóng mới: 4 sản phẩm

- Cầu thép nông thôn: ..... 02 sản phẩm.
- Ponton 250T: ..... 01 sản phẩm.
- Tàu dầu trọng tải 90-120m<sup>3</sup> : ..... 01 sản phẩm.

+ Sửa chữa: Tàu có trọng tải từ > 500 tấn. : ..... 25 sản phẩm.

## **V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
- Đại Hội đồng cổ đông đã chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Độc lập (IAC) thực hiện kiểm toán, Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán và nhận xét của tổ chức kiểm toán độc lập. Phần báo cáo tài chính sẽ được trình bày trong phụ lục kèm theo bảng báo cáo này.

## **VI. BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN ĐỘC LẬP (IAC).**

### **- Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) đến báo cáo tài chính vì lý do nêu trên, báo cáo tài chính của CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY VÀ VẬN TẢI CẦN THƠ đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các

khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với chế độ kế toán, hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và những quy định pháp lý có liên quan.

## **VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:**

**Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin):** nắm giữ 71,20% cổ phần.

## **VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

### **1. Cơ cấu tổ chức:**

- Đại hội đồng cổ đông: cơ quan quản lý cao nhất trong Công ty.
- Hội đồng Quản trị: gồm 05 thành viên
- Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên
- Ban Tổng Giám đốc: gồm 03 thành viên
- Các Công ty con và phòng ban trực thuộc

*(Sơ đồ đính kèm)*

### **2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị đương nhiệm tại thời điểm 31/12/2012**

#### **2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị : Ông Lê Hồng Quang**

- Giới tính: Nam
- CMND số: 024444374
- Sinh năm : 1960
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 11E1 Khu dân cư Tân Quy Đông, P. Tân Phong, Q.7, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật – Kỹ sư đóng tàu.
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1983-1992: giảng viên trường Đại học Hàng hải – Hải Phòng.
  - + Từ 1992- 1993: Cán bộ Phòng Kinh doanh sản xuất, nhà máy tàu biển Sài Gòn.
  - + 1993 - 1198: Trưởng phòng Quản lý công nghệ, nhà máy tàu biển Sài Gòn.
  - + 1998 – 2005: Phó giám đốc Công ty công nghiệp tàu thủy Sài Gòn.

+ 2005 – 2010: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sài Gòn.

+ 2010 – nay: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn.

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP CNTT và Vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa), Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn

- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 1.601.752 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có.

## 2.2. Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc: Ông **Mạc Văn Cương**

- Giới tính: Nam

- CMND số: 361541358

- Sinh năm : 1963

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 71/3F Trần Phú, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vỏ tàu thủy

- Quá trình công tác:

+ Từ 1988 – 2003: công tác tại Xí nghiệp 721 – Khu QLDB 7.

+ Từ 2003 đến nay: công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP CNTT và Vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa)

- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 686.282 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

## 2.3. Ủy viên Hội đồng quản trị: Ông **Trần Quốc Hiệp.**

- Giới tính: Nam

- CMND số: 012012357

- Sinh năm : 1973

- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 2 Ngõ 1 Đường Vạn Phúc – Liễu Giai – Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật, Kỹ sư xây dựng, Cử nhân luật.
- Quá trình công tác:
  - + Từ 10/1995 – 8/1999: Kỹ sư tư vấn thiết kế - Công ty Tư vấn thiết kế đường thủy – Tổng công ty tư vấn thiết kế - Bộ Giao thông vận tải.
  - + Từ 09/1999 – 02/2002: Kỹ sư tư vấn thiết kế, Phó phòng quản lý kỹ thuật – Công ty Tư vấn xây dựng công trình thủy I.
  - + Từ 03/2002 – 05/2008: Chuyên viên, Phó Trưởng ban kế hoạch – đầu tư Cục Hàng hải Việt Nam.
  - + Từ 06/2008 – 06/2011: Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Giao thông vận tải.
  - + Từ 07/2011- đến nay: Trưởng ban Kế hoạch – Tổng hợp - Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam.
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Trưởng ban Kế hoạch – Tổng hợp - Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam.
- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 686.282 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có

#### 2.4. Ủy viên Hội đồng quản trị: **Ông Nguyễn Thanh Tùng**

- Giới tính: Nam
- CMND số: 362019800
- Sinh năm : 1961
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 60/11 Lê Hồng Phong, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy – Trung cấp vỏ tàu thủy.
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1983 – 1995: công tác tại Xí nghiệp đóng tàu Cần Thơ.



+ Từ 1995 – nay : công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ (Xí nghiệp đóng tàu sáp nhập vào Công ty vận tải thủy Cần Thơ)

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP CNTT và Vận tải Cần Thơ.

- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 7.566 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

#### 2.5. Thành viên Hội đồng quản trị: **Ông Phạm Duy Linh**

- Giới tính: Nam

- Sinh năm : 1959

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 38A Ngô Hữu Hạnh, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.

- Quá trình công tác:

+ Từ 1982 – 1985: công tác tại Xí nghiệp cơ khí ô tô Minh Hải.

+ Từ 1986 – 5/2010 : công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ nay là Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

+ Từ 05/2010 – nay: công tác tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).

- Số cổ phần được Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 554.762 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

#### 2.6. Trưởng Ban kiểm soát: **Ông Nguyễn Thanh Tâm**

- Giới tính: Nam

- CMND số: 360007741

- Sinh năm : 1962

- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 99/6A Đường CMT8, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: cử nhân tài chính kế toán.
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1981 – 1985: công tác tại Ty thương nghiệp Hậu Giang.
  - + Từ 1985 – 1988: Bộ đội – Ban chỉ huy Quân sự Tỉnh Hậu Giang.
  - + Từ 1989 – 1995: công tác tại Công ty Dịch vụ tổng hợp TP. Cần Thơ.
  - + Từ 1995 – 03/2006: công tác tại Công ty giày Cần Thơ.
  - + Từ 04/2006 – 6/2007: công tác tại Xí nghiệp đóng tàu Cần Thơ.
  - + Từ 06/2009 – nay: công tác tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu.
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu.

- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2012: không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có

## 2.7 Kiểm soát viên : Ông Đồng Việt Quốc

- Giới tính: Nam
- CMND số: 334142831
- Sinh năm: 1983
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 89/71 Huỳnh Thúc Kháng, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác: Từ 2007- nay: công tác tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu.
- Chức vụ công tác hiện nay ở công ty: Kiểm soát viên Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2012: không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

## 2.8 Kiểm soát viên : Ông **Huỳnh Trung Trực**

- Giới tính: Nam
- CMND số: 361558483
- Sinh năm : 1975
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 389 Trần Quang Diệu, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: cử nhân tin học.
- Quá trình công tác: Từ 2002 – nay : công tác tại Ban Quản lý Các dự án đầu tư thuộc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở công ty: Kiểm soát viên Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2012: 2.249 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

### **Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:**

Trong năm 2012 tiền lương của Ban Tổng Giám đốc Công ty là: 233.302.739 đồng.

\* Trong năm 2012 Công ty có sự thay đổi thành viên Ban Tổng giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.

### **1. Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc hiện có:

1. Ông Mạc Văn Cương: Tổng Giám đốc.
2. Ông Trần Minh Sơn: P. Tổng Giám đốc.
3. Ông Nguyễn Thanh Tùng: P. Tổng Giám đốc.

### **2. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

- Ông Lê Hồng Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Mạc Văn Cương – Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Quốc Hiệp – Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Phạm Duy Linh – Ủy viên Hội đồng quản trị;

- Ông Nguyễn Thanh Tùng – Ủy viên Hội đồng quản trị.

## **IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

#### **1.1. Hội đồng quản trị:**

Hiện nay Hội đồng quản trị có 05 người, 02 người làm việc trực tiếp tại Công ty, 03 người không làm việc trực tiếp ở Công ty. Hội đồng Quản trị Công ty hiện nay hoạt động như sau:

1/ Ông Lê Hồng Quang - Chủ tịch HĐQT: phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo về chiến lược phát triển Công ty, công tác cán bộ, công tác tài chính.

2/ Ông Mạc Văn Cương - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: chịu trách nhiệm tổ chức, Quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty theo định hướng và phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3/ Ông Trần Quốc Hiệp - Ủy viên HĐQT: Phụ trách về công tác tổ chức cán bộ và chế độ chính sách.

4/ Ông Phạm Duy Linh - Ủy viên HĐQT: Phụ trách lĩnh vực đa dạng hóa sản phẩm, thị trường giám sát, quản lý phần vốn của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang.

5/ Ông Nguyễn Thanh Tùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc: Phụ trách công tác kỹ thuật công nghệ - sản xuất, chất lượng sản xuất – dịch vụ; giám sát, quản lý phần vốn của người lao động tại Công ty.

Thù lao Hội đồng quản trị :

1. Chủ tịch: 1.000.000 đồng/tháng.

2. Ủy viên : 1.000.000 đồng/tháng.

#### **1.2. Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát đương nhiệm có 03 người, 01 người làm việc trực tiếp tại Công ty. Thành viên Ban kiểm soát hiện nay hoạt động như sau:

1/ Ông Nguyễn Thanh Tâm - Trưởng Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các thành viên trong Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

2/ Ông Đông Việt Quốc – Thành viên Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính theo đúng qui định pháp luật.

3/ Ông Huỳnh Trung Trực – Thành viên Ban KS, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư Công ty: chịu trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính

trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Thù lao Ban Kiểm soát:

1. Trưởng ban : 1.000.000 đồng/tháng.
2. Thành viên: 500.000 đồng/tháng.

**1.3. Những thay đổi về vốn cổ đông:** không có thay đổi trong năm 2012.

Tính đến ngày 31/12/2012 vốn cổ đông là: 41.782.230.000 đồng.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Cổ phiếu thường: 3.529.078 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng

Cổ phiếu ưu đãi ghi danh: 649.145 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: không

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Cổ phiếu thường: 3.529.078 cổ phần

Cổ phiếu ưu đãi ghi danh: 649.145 cổ phần

- Cổ tức: không

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/ thành viên góp vốn**

**2.1. Cơ cấu cổ đông**

STT	TÊN	Cổ phần phổ thông		
		Số lượng (CP)	Giá (đồng/CP)	Thành tiền (đồng)
1	Tập đoàn CNTT Việt Nam	2.974.316	10.000	29.743.160.000
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang	554.762	10.000	5.547.620.000
3	Người lao động	649.145	10.000	6.491.450.000
		<b>4.178.223</b>		<b>41.782.230.000</b>

**2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:**

**\* Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam:**

Địa chỉ: 172 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84(4) 3.77.11.212 Fax: 84(4) 3.77.11.535

Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Đóng mới và sửa chữa tàu

- + Công nghiệp phụ trợ.
- + Vận tải biển.
- + Thương mại và dịch vụ
- + Xây dựng và đầu tư.
- + Tài chính.

**\* Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu** (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang theo Quyết định 417/QĐ-HHVN ngày 31/08/2012 của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về việc đổi tên Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu thành Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang):

Địa chỉ: Xã Đông Phú, H. Châu Thành, T. Hậu Giang

ĐT: 07102. 480180. Fax: 07103.889146

Ngành nghề kinh doanh:

- + Đóng mới và sửa chữa tàu, các thiết bị và phương tiện nổi.
- + Sản xuất, cung ứng kết cấu kim loại, các mặt hàng kim loại, các mặt hàng phi kim loại phục vụ công nghiệp tàu thủy và nhu cầu thị trường.
- + Xuất nhập khẩu vật tư, hàng hóa và phế liệu.
- + Cung ứng các dịch vụ vật tư, thiết bị, hàng hóa cho tàu và thuyền viên.
- + Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng, bốc xếp hàng hóa, hoạt động kho bãi, hoạt động hỗ trợ vận tải.
- + Tư vấn, giám sát thi công đóng tàu.
- + Đào tạo công nhân kỹ thuật (ngắn hạn).

Trên đây là Bản báo cáo thường niên năm 2012, trong đó nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ theo đúng chuẩn mực báo cáo thường niên theo qui định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC về công bố thông tin./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Quang**